

Bản án số: 80/2025/HS-ST
Ngày: 16-12-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Cao Văn Truyen.

+ Bà Nguyễn Thị Thuỷ.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Xuân Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Tiến Bách – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2025/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2025 đối với bị cáo:

Hoàng Duy T - Sinh ngày: 25/10/1998 tại Đà Nẵng; nơi ĐKNKTT: Tổ A, thôn M, xã B, thành phố Đà Nẵng; số CCCD: 048098005159, cấp ngày: 12/8/2021; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Hữu T1 (s) và bà Nguyễn Thị C (s); chưa có vợ con; tiền án: Không;

Tiền sự:

- Ngày 08/10/2024, bị Chủ tịch UBND huyện H, thành phố Đà Nẵng cũ ra quyết định số: 3370/QĐ-XPVPHC xử phạt hành chính với số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) về hành vi “Tàng trữ 01 cây kiểng tại nhà”.

- Ngày 02/01/2025, bị Trưởng Công an xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng cũ ra quyết định số: 06/QĐ-XPVC xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Nhân thân:

- Ngày 10/9/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng cũ ra quyết định số: 33/2020/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày 27/6/2020; chấp hành xong vào ngày 22/4/2021;

- Ngày 07/6/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Hoà Vang, thành phố Đà Nẵng cũ ra quyết định số: 22/2021/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 15 (mười lăm) tháng, kể từ bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc; chấp hành xong vào ngày 17/6/2022;

- Ngày 02/6/2025, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng cũ ra quyết định số: 68/QĐ-UBND về việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng với thời hạn 01 năm, kể từ ngày 30/5/2025 đến ngày 30/5/2026. Đến ngày 01/8/2025 (sau sáp nhập), Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B, thành phố Đà Nẵng căn cứ QĐ số: 68/QĐ-UBND ngày 02/6/2025 ra quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng số: 499/QĐ-UBND đối với Hoàng Duy T với thời hạn cai nghiện là 01 năm kể từ ngày 30/5/2025 đến ngày 30/5/2026.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/9/2025 tại Phân trại tạm giam H thuộc Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Đ, có mặt tại phiên tòa.

- *Người chứng kiến:* Ông Đinh Minh T2 – sinh năm: 1999, trú tại: Tổ F, Thôn S, xã B, thành phố Đà Nẵng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Duy T đã 02 (hai) lần bị Tòa án nhân dân huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng cũ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Sau khi về lại địa phương, vào tháng 12/2024 T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an xã H (nay là Công an xã B), thành phố Đà Nẵng xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng theo Quyết định số: 06/QĐ-XPHC ngày 02/01/2025. Đến ngày 26/5/2025, T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy và bị Công an xã H phát hiện, T có đơn đề nghị cai nghiện tự nguyện nên Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng cũ ra quyết định số: 68/QĐ-UBND ngày 02/6/2025 về việc cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng với thời hạn 01 năm, kể từ ngày 30/5/2025 đến ngày 30/5/2026.

Trong thời gian cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng nêu trên, T tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy, cụ thể:

Vào buổi tối ngày 25/8/2025, T được một nam thanh niên tên “Nhật” (*chưa rõ nhân thân, lai lịch, quen biết ngoài xã hội*) rủ về phòng trọ của “Nhật” tại khu vực giáp ranh giữa phường A và phường N, thành phố Đà Nẵng (*không xác định được địa điểm cụ thể*) để chơi. Tại đây, T được N rủ cùng sử dụng ma túy, T đồng ý và đã sử dụng ma túy do N đưa cho. Sau khi sử dụng xong, T thấy còn một ít ma túy trong dụng cụ sử dụng ma túy (nỏ thủy tinh) nên đã xin N mang nỏ thủy tinh về nhà. Đến sáng sớm ngày 26/8/2025, T lấy nỏ thủy tinh ra bên cạnh nhà của T tại thôn M, xã B, thành phố Đà Nẵng rồi sử dụng một mình hết. Đến khoảng 06 giờ ngày 01/9/2025, Công an xã B, thành phố Đà Nẵng phát hiện T có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên đã tiến hành kiểm tra, làm việc, thu mẫu nước tiểu (*được niêm phong kí hiệu C1*) theo quy định. Qua xét nghiệm bằng phương pháp test nhanh, T dương tính với ma túy.

Tiếp đó, mặc dù đang bị Cơ quan Công an làm việc về hành vi như trên nhưng vào ngày 07/9/2025, T đến quán nhậu ở khu vực đường T, thành phố Đà Nẵng (*không nhớ rõ địa điểm cụ thể*) và gặp một người bạn tên “P” (*chưa rõ nhân thân, lai lịch*) và tiếp tục sử dụng ma túy do P đưa cho. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ đã tiến hành thu mẫu nước tiểu (*được niêm phong kí hiệu A1*) theo quy định. Qua xét nghiệm bằng phương pháp test nhanh, T dương tính với ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 839/KL-KTHS ngày 08/9/2025 của Phòng K - Công an thành phố Đ xác định: Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu thu của Hoàng Duy T ký hiệu C1 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 1626/KL-KTHS ngày 19/9/2025 của Phân viện KHHS tại thành phố Đà Nẵng xác định: Tìm thấy sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroin (Codeine, 6-MAM); sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy cần sa và D-9-tetrahydrocannabinol (9-Carboxy-THC) trong mẫu nước tiểu thu của Hoàng Duy T ký hiệu A1 gửi giám định.

Vật chứng tạm giữ:

- 02 (hai) mẫu nước tiểu của Hoàng Duy T, được niêm phong theo quy định (*đã sử dụng hết khi tiến hành giám định*).

- 02 (hai) que thử ma túy của Hoàng Duy T, được niêm phong theo quy định (*được chuyển kèm hồ sơ vụ án*).

Từ những nội dung trên, tại Cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Hoàng Duy T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Duy T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 đề nghị xử phạt Hoàng Duy T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.
- Về xử lý vật chứng: Đối với 02 (hai) que thử ma túy của Hoàng Duy T đã được niêm phong và kèm theo hồ sơ vụ án nên Viện kiểm sát không đề nghị xử lý.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng với nội dung Cáo trạng đã truy tố, thể hiện thái độ thành khẩn khai báo và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Hoàng Duy T tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: Mặc dù đang trong thời hạn 01 năm (từ ngày 30/5/2025 đến ngày

30/5/2026) thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng theo quyết định số: 68/QĐ-UBND ngày 02/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã H, huyện H, thành phố Đà Nẵng cũ (sau này là quyết định số: 499/QĐ-UBND ngày 01/8/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã B, thành phố Đà Nẵng) nhưng bị cáo Hoàng Duy T vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy Methamphetamine, H và cần sa vào các ngày 25/8/2025, 26/8/2025 và ngày 07/9/2025.

[2] Cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng là một trong các biện pháp cai nghiện ma túy theo quy định tại các Điều 28, Điều 30 của Luật Phòng, chống ma túy. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy khi đang trong thời hạn thực hiện cai nghiện ma túy của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Như vậy, Cáo trạng số: 20/CT-VKS ngày 25 tháng 11 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Đà Nẵng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Trong thời gian thực hiện cai nghiện ma túy, bị cáo đã 03 lần sử dụng trái phép chất ma túy, vì vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025. Bị cáo là người có đủ nhận thức và năng lực trách nhiệm hình sự, biết được chất ma túy làm suy giảm nghiêm trọng sức khỏe của con người, gây ra những tác hại rất nghiêm trọng cho xã hội nên việc sử dụng chất ma túy phải thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, nhưng vì sự ham muốn của bản thân mà bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, làm ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây nguy hại nghiêm trọng đến sự an toàn của cộng đồng, dẫn đến sự lo lắng và bức xúc trong nhân dân. Vì vậy, đối với bị cáo phải xử lý nghiêm khắc, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025 mà Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần về hình phạt khi lượng hình.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Đối với 02 (hai) que thử ma túy của Hoàng Duy T đã được niêm phong và kèm theo hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử không xử lý.

[6] *Về án phí:* Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[7] Trong quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân lai lịch của các đối tượng tên “N” và “P” đã cho bị cáo sử dụng ma túy, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đ tiếp tục điều tra, làm rõ, xử lý sau.

[8] Trong giai đoạn điều tra và truy tố, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng. Điều tra viên và Kiểm

sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Như vậy, hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 256a, điểm g khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Duy T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Hoàng Duy T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 9 năm 2025.

- Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Căn cứ vào các Điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 16/12/2025).

Nơi nhận:

- TAND TP Đà Nẵng;
- VKSND TP Đà Nẵng;
- CQCSĐT CATP Đà Nẵng;
- VKSND KV4 – Đà Nẵng;
- THADS TP Đà Nẵng;
- Bị cáo;
- Phân trại tạm giam Hoà Khánh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đức Tuấn